Kính gởi Bà Thọ.

Hội Gia đình Cựu Tù nhân C.T.

Họ tên: Phạm văn Út. Sanh 8-9-1941

Nơi sinh: Tân nhuận đông, Quận Sadec, Vĩnh Long.

Cư Trú: 269 Tân Thuận, Tân nhuận Đông, Châu Thành, Đồng Tháp.

Số HO 43-388 Phỏng vấn ngày 8-2-1996.

nhưng Phái đoàn từ chối, vì nghi ngờ hồ sơ (MO) vì Giả Bản Sao Giấy ra trại (Phòng Hồ Sơ Lưu Công an Tỉnh Đồng Tháp).

Gởi qua Tòa Đại Sứ Mỹ ở Bangkok. Xin Phỏng vấn lại. Có nhờ 3 người Bạn học tập cải tạo chung trại xác nhận. Những người này đã định cư ở Mỹ. Chỉ điền HO hồ sơ đã gởi qua Bangkok.

- Ngày 16-10-96 ở Bangkok gởi giấy phải:
- chứng minh là mình đã bị giam giữ tại trại cải tạo ít nhất là 3 năm vì đã liên hệ với Hoa Kỳ trước năm 1975. Hồ sơ sẽ được cứu xét tiếp khi nào nhận được:
- Cái Giấy ra trại.
- Giấy xác nhận thời gian bị giam giữ tại trại cải tạo do Bộ Nội vụ Cấp.
- Giấy phục hồi quyền Công dân.

Kính mong Hội Tù nhân CT, giúp đỡ, chuyển hồ sơ, sớm phỏng vấn, thừa định cư ở Mỹ.

Hồ sơ đã gởi qua thailand ngày 08-11-96 đến nay chưa trả lời.

Trần Trọng

Đồng Tháp, ngày 8.6.1997

Phạm văn Út

Đồng tháp province, November 23, 1996

TO: Orderly Departure Program
Panjathum Building 9th Floor
127 South Sathorn Road
Bangkok 10120 Thailand

Subject: Response to ICMC's requirements
IV# 128315 / H43-388

Ref to: ICMC date Oct 16, 1996

Dear Sir,

I undersigned PHAM VAN UT, born in 1941.
Residing at: 269, Tân Thuận, Tân Nhuận Đông,
Châu Thành Đồng Tháp.

I am a HO 43-388, members accompanying me include my wife and two children.

After-failing interview on 6 FEB, 1996, I sent my explanation letters to ODP and then received the above ICMC.

- Re-ed release cert:

In previous report sent to ODP, I have already explained this paper and I spent for five reed camps such as DAM LAT, CHI LANG, BAC HOA, VUON DAO, XUYEN MOC.

- MOI verification:

To verify my time spent in re-ed, Ministry of The Interior granted me a MOI verification, of course, I had the time in the re-ed camps, so re-ed file remained in Records of Ministry of the Interior, you could check this with that agency for satisfaction.

- Restoration of civil rights:

Released home, I was in surveillance until on 26 JAN 1984 I was officially restored of civil rights It's so much bad-treatment and persecution.

- Evidence of pre-1975 activities:

Former documents remained showing that I had accomplishments in contribution for RVNAF is true

- Old photographs :

These old photographs verifying my pre-1975 activities is true . By former documents and old photographs, it 's apparently that I was concinthated in the re-ed camps is true

The above report is a logical proof , my case is true , my testimony is true , any false statement I will take responsibility toward the law .

Dear Sir !

I am in your hands , if I tried any fraud you will bring me out for kill or any penalty . You could , should you ?

And please don't hesitate to do such a thing if I did any fraud .

Please help me as I have drunk up the dregs of suffering post-1975 and hoping that your rescue would soon come to my family and please don't last my time any more because I have been very much miserable to wait for your opened-arms .

Hoping that your good news in this time may reach to me is surely done .

Thank you so much for help .

I greatly appreciate all you did . /

Enclosures :
Documents and Photographs .

Sincerely

PHAM VAN UT

BỘ NỘI VỤ
Trại cải tạo Xuân Phú
Số: 845 /GRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(46)

# GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT của Bộ Nội Vụ, ngày 31/12/1961
Thi hành quyết định số 121 ngày 2/11/1966 của Bộ Nội Vụ.

Nay cấp giấy ra trại, tha cho anh có tên sau đây:

Họ và tên khai sinh: Phạm Văn Út Bí danh: Sáu Lới
Sinh ngày: 8/09/1924
Sinh quán: Sa Đéc
Nơi đang cư trú trước khi bị bắt: Ấp Tân Thuận, Tân Thuận Đông, Châu Thành, Đồng Tháp

Can tội: Chiếu hồi, đã đi theo Đ.P.Q. ngụy
Bị bắt ngày: 5/10/75 Án phạt: 9 T.T.
Theo quyết định số: ... ngày 15/5/78 của Bộ Nội Vụ.
Nay về cư trú tại: ấp Tân Thuận, Tân Thuận Đông, Châu Thành, Đồng Tháp

Nhận xét quá trình cải tạo:

Có ý thức cải tạo tốt, tích cực lao động cải tạo, chấp hành nội quy trại giam. Trong thời gian cải tạo có tiến bộ, được giác ngộ về chính sách của Đảng, Nhà nước. Có quyết tâm làm ăn lương thiện, tuân theo pháp luật của Nhà nước.

Lên tay ngón trỏ phải của: Phạm Văn Út
Danh bản số:
Lập ngày:

Họ tên chữ ký người được cấp giấy: Phạm Văn Út

Ngày 6 tháng 5 năm 1978
Giám thị

Chiếu ký: ... năm.

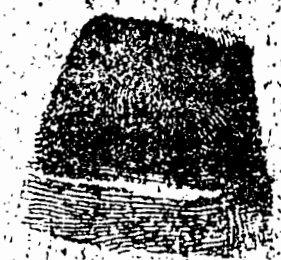

BỘ NỘI VỤ
TỔNG CỤC I.
CỤC HỒ SƠ AN NINH
--*--

Số: 9146 /XN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.
-ooo-

TP: Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 11 năm 1995

# GIẤY XÁC NHẬN

- Căn cứ vào hồ sơ lưu trữ tại: PV.27 công an tỉnh Đồng Tháp.
- Xét đơn đề nghị ngày 3 / 11 / 95 của ông, ~~bà~~ Phạm văn Út

Cục Hồ sơ an ninh Bộ Nội Vụ xác nhận:

Ông, ~~bà~~ ... PHẠM ... VĂN ... ÚT .....

Sinh ngày ..... 1941 .....

Nơi sinh ..... Sa đéc .....

Trú quán ấp Tân Thuận - Tân nhuận đông - Châu Thành - Đồng Tháp

Cấp bậc, chức vụ trong chế độ cũ ..... Thiếu uý .....

..... đại đội trưởng .....

Đã học tập cải tạo từ ngày 09 tháng 6 năm 1975 .....

đến ngày 01 tháng 9 năm 1980

- Lý do học tập cải tạo ... Sĩ quan chế độ cũ .....

PHÒNG CÔNG CHỨNG NHÀ NƯỚC SỐ II
TỈNH ĐỒNG THÁP
CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH
Số 3043 Ngày 12/8/97

TL CỤC TRƯỞNG CỤC HỒ SƠ AN NINH
TRƯỞNG PHÒNG

CÔNG CHỨNG NHÀ NƯỚC SỐ II ĐỒNG THÁP

Lê Phước Lạc
CÔNG CHỨNG VIÊN

Thiếu tá Đàm Tấn Tuế

ĐÃ THU LỆ PHÍ

UBND TỈNH ĐỒNG THÁP
HUYỆN CHÂU THÀNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP TỰ DO HẠNH PHÚC

Số : 18 /QĐ-UB

Cái tàu hạ , Ngày 26 tháng 01 năm 1984

# QUYẾT ĐỊNH

" V/v Xã chế cho số Sĩ quan , Hạ sĩ quan ngụy quân , ngụy quyền chế độ cũ "

## ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH

- Căn cứ Quyết định số : 139 /CP ngày 15 / 6 /1978 của Hội đồng chính phủ ban hành bản quy định về chức năng , nhiệm vụ , quyền hạn tổ chức bộ máy , quan hệ công tác và lề lối làm việc của Uỷ ban nhân dân Huyện .

- Căn cứ biên bản họp xét xã chế cho số Sĩ quan , Hạ Sĩ quan , ngụy quân , ngụy quyền chế độ cũ của khối nội chính xã Tân nhuận Đông ngày 31 / 10 / 1983 .

- Theo đề nghị xã chế số Sĩ quan , Hạ sĩ quan chế độ cũ của ông phó trưởng công an Huyện ngày 20 / 01 / 1984 .

## Q U Y Ế T - Đ Ị N H

ĐIỀU 1 : Nay xã chế cho đương sự : Phạm Văn Út
Sinh năm 1941 Cấp bậc : Thiếu Uỷ BB
Chức vụ : Đại đội trưởng
Hiện ngụ tại ấp : Tân Thuận xã Tân nhuận Đông , Huyện Châu Thành , Tỉnh Đồng tháp , qua học tập cải tạo về địa phương đã chuyển biến tốt về mặt tư tưởng và nhận thức .

ĐIỀU 2 : Kể từ ngày ký quyết định , đương sự Phạm Văn Út được phục hồi quyền công dân và hưởng mọi chế độ , quyền lợi và nghĩa vụ như mọi công dân khác ở địa phương .

ĐIỀU 3 : Các ông Chánh văn phòng UBND Huyện ; Ban công an ; UBND xã Tân nhuận đông và đương sự có tên nói trên chiếu quyết định thi hành ./.

NƠI NHẬN :
- Như điều 3
- VP lưu . NC

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CT
CHỦ TỊCH

BÙI CÔNG HIẾU

PHÒNG CÔNG CHỨNG NHÀ NƯỚC TỈNH ĐỒNG THÁP
CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH
Số 2016 ngày 16/11/96

CÔNG CHỨNG VIÊN
Lê Thuộc Lai

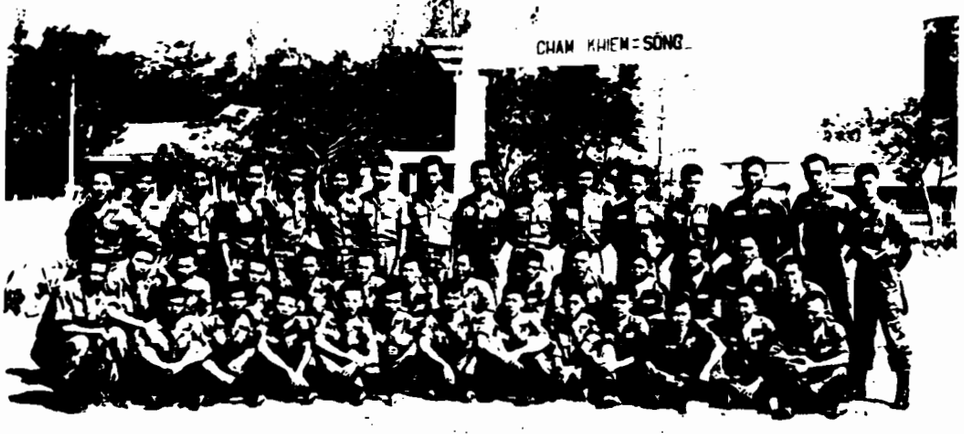
CHAM KHIEM SONG

Sơ yếu Lý Lịch

- Bản thân: Phạm văn Út
- Nơi Sinh: xã Tân nhuận đông, Quận Sa Đéc, tỉnh Vĩnh Long
- Nghề nghiệp: Làm ruộng
- Địa chỉ hiện nay: 269 ấp Tân Thuận, xã Tân nhuận Đông Huyện Châu Thành tỉnh Đồng Tháp.
- Binh Chủng: Địa Phương Quân
- Số quân: 123330
- Thời gian tại ngũ: 1-6-1961 đến ngày 30-4-1975.
- Cấp Bậc cuối cùng: Thiếu úy.
- Chức vụ: Đại Đội Trưởng.

Quá Trình Hoạt Động.

- Ngày 1-6-1961 Động viên Gia nhập vào Bảo An Đoàn Gia Định
- Thời Gian phục vụ trong Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa: Đã học qua các Trung Tâm Huấn Luyện và đã phục vụ các Đơn vị:
- Ngày 1-6-1961 đến tháng 2-1962 Tân Binh thụ huấn trung tâm Huấn Luyện Giồng Ông Tố + Quang Trung + Sông Mao Học ở Quang Trung (Thiếu Tướng Mai Hữu Xuân chỉ huy trưởng Trung úy Tô Phấn Chấn Đại Đội Trưởng Đại Đội D tiểu Đoàn 170 Trần Cao Vân) Học ở Sông Mao (Trung Tá Trịnh Quang Thanh chỉ huy trưởng, Đại úy Nguyễn Văn Phấn Đại Đội Trưởng Đại Đội 867 Bảo An mãn khóa học về hoạt động Quân Hồi Môn Tỉnh Gia Định
- 1963 Binh nhì đổi về Chi Đội 366 Cỏ Giới (Thiếu Tá Nguyễn Đức Xích Tiểu khu Trưởng, Tiểu khu Gia Định, Đại úy Trương Văn Lương, Tỉnh Đoàn Trưởng, Tỉnh Đoàn Bảo An Gia Định, Thiếu úy Cao Thanh, Chi Đội Trưởng... Xin theo học Khóa 3 CCTBộ Binh tại Trung tâm huấn luyện Sông Mao 3 tháng, mãn Khóa học mang cấp bậc Hạ Sĩ trở về Tiểu khu Gia Định phục vụ chi đội cơ giới. Chức vụ: âm thoại viên.
- 1965 xin theo học khóa I Đào Tạo Hạ Sĩ Quan ở Sông Mao (Trung Tá Trịnh Quang Thanh chỉ huy trưởng, Đại úy Nguyễn

Tấn Hưng, Tiểu Đoàn Trưởng, Tiểu Đoàn Khóa Sinh, Thiếu Úy Hồ Đắc Thuận Đại Đội Trưởng Đại Đội I Khóa Sinh học 3 tháng mãn khóa mang cấp bậc Trung Sĩ, trả về Tiểu Khu Gia Định.

- Đại Đội 278 mới thành lập (Thiếu úy Nguyễn Hữu Dân Đại Đội Trưởng, hướng dẫn Tân Binh Huấn Luyện ở Sông Mao 3 tháng trả về Tiểu Khu Gia Định (Thiếu Tá Bùi Thế Cầu Tiểu Khu Trưởng, Đại Úy Đinh Viết Lãng, Tỉnh Đoàn Trưởng, Tỉnh Đoàn Bảo An. nhiệm vụ giữ nhà máy Xi măng Hà Tiên, nhà máy Biến Điện, nhà máy Nhiệt Điện Thủ Đức: Chức vụ Trung đội Trưởng
- 1967 - Trung Sĩ chức vụ Trung đội Trưởng đổi về Trường Bộ Binh Thủ Đức (Chuẩn Tướng Lâm Quang Thơ Chỉ huy Trưởng, Thiếu Tá Phan Công Giản, Liên Đoàn Trưởng Liên Đoàn yểm trợ. Thiếu Úy Lâm Hiền Lực Đại Đội Trưởng kế tiếp Thiếu úy Trương Như Hồng Đại Đội Trưởng Đại Đội 278 Địa Phương Quân
- 19-6-1968 Đặc cách mặt trận mang cấp bậc Trung Sĩ I
- 1969 Xin học khóa 6/69 Trường Lưới Mật Báo Viên ở Trường Cây Mai 3 tháng (Thiếu Tá Lê Văn Thọ chỉ huy Trưởng. mãn khóa trở về Trường Bộ Binh Thủ Đức phục vụ Phòng Quân Báo (Thiếu Tá Lê Văn Tỵ Trưởng Phòng)
- Tháng 2/70 Trung Sĩ I Thuyên chuyển về Tiểu Khu Sa Đéc giữ chức vụ Phụ Tá Ban 2 Chi Khu Lấp Vò (Trung Tá Huỳnh Ngọc Diệp, Tiểu Khu Trưởng, Đại Úy Nguyễn Văn Út Trưởng Phòng II, Đại Úy Trần Văn Chương Trưởng Ban 2 Chi Khu

Tháng 8/70 Xin học Khóa 3 Sĩ Quan Đặc Biệt Thủ Đức (Trung Tướng Phạm Quốc Thuần, Chỉ huy Trưởng, Trung Tá Sinh Liên Đoàn Trưởng Liên Đoàn Khóa Sinh, Đại Úy Lê Hữu Khoa Đại Đội Trưởng Đại Đội 15 Thuộc Tiểu Đoàn I.

27-2-1971 Chuẩn Úy Sau khi mãn khóa học, đổi về Tiểu Khu Châu Đốc giữ chức vụ Trung đội Trưởng. Đại Đội 780 Liên Đội 4/68 Địa Phương (Trung Tá Nguyễn Đăng Phương Tiểu Khu Trưởng, Thiếu Tá Trần Phát Minh Liên Đội Trưởng), Thiếu Úy Nguyễn Văn

Khoan Đại Đội Trưởng, Liên đội Thanh Lập Tiểu Đoàn 496
Đại Úy Tuổng Thanh Châu Tiểu Đoàn Trưởng.

- 1971 - Học Khóa 4 Lãnh Đạo Chỉ Huy ở Chi Lăng (Đại tá Hà Sanh Nhôn Chỉ Huy Trưởng, Sĩ Quan Tân Tây Lan Huấn Luyện & Tuần
27-8-1972 - Thiếu Úy Đại Đội Phó Đại Đội 2 Tiểu Đoàn 496 Địa Phương
Đại Úy Nguyễn Văn Lâm Đại Đội Trưởng Tăng Cường Hành Quân ở
Tiểu Khu Quảng Thiện, Đại Úy Lâm bị Thương. Xin Lý Đại Đội
Trưởng Đại Đội 2/496 2 Tháng, Trung Úy Đoàn Văn Bảy
đến Nhận Chiếm Nữ Đại Đội Trưởng.
- 1973 Thiếu Úy Đại Đội Phó Đại Đội 4 Tiểu Đoàn 496 (Đại tá
Nguyễn Văn Của Tiểu Khu Trưởng Tiểu Khu Châu Đốc, Thiếu Tá
Võ Phi Chiến Tiểu Đoàn Trưởng, Trung Úy Huỳnh Công Tâm Đại
Đội Trưởng
- 1973 Thiếu Úy Trưởng Ban 3 Tiểu Đoàn 496 Địa Phương (Thiếu Tá
Võ Phi Chiến Tiểu Đoàn Trưởng
- 1974 Thiếu Úy Tuổng Ban Huyện Tin Tiểu Đoàn 496 Địa Phương
(Thiếu Tá Võ Phi Chiến Tiểu Đoàn Trưởng.
- 1974 Thiếu Úy Đại Đội Trưởng Đại Đội 4 Tiểu Đoàn 496 Địa phương
đến ngày 30.4.1975 (Đại tá Nguyễn Văn Của Tiểu Khu Trưởng
Tiểu Khu Châu Đốc, Thiếu Tá Võ Phi Chiến Tiểu Đoàn Trưởng
Bị Giam giữ các trại Cải Tạo.
- Ngày 9-6-1975 Giam trại an Khánh (Huyện Châu Thành Đồng Tháp
- 22-11-75 Trại Đám Lát + Chi Lăng + Bắc Hòa + Vườn Dao +
Xuyên Mộc.
- Ngày 1-9-1980 trở về đời sống Quân Chế 12 Tháng
- Ngày 26.1-1984 Quyết định xá Chế của Huyện Châu Thành
Cam kết những lời khai trên là hoàn toàn sự thật.

Đồng Tháp ngày 06-5-1997

Phạm Văn Vĩ

docs to BKK , 13 May 97

# THE IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE OF THE UNITED STATES OF AMERICA

Dear/*Kính gởi* MR. PHAM VAN UT IV# _____, HH3-388
(ODP applicant/*Tên người đứng đơn*)
(03 PEOPLE)

1)☐ We regret we are unable to approve your application for refugee resettlement admission to the United States.

To be resettled in the United States as a refugee, an applicant must meet the statutory definition of refugee contained in section 101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act (INA), as amended. Refugee status can be approved only if the applicant establishes a credible claim of persecution or a well-founded fear of persecution on account of race, religion, nationality, membership in a particular social group, or political opinion. Additionally, all applicants for refugee status in the United States must establish that they are not precluded from entry into the United States under other sections of law.

During your interview with an officer of the United States Immigration and Naturalization Service (INS), your claim to having been persecuted or having a well-founded fear of persecution was reviewed. At that time, you were given the opportunity to present evidence, documentation, and/or an accumulation of detail through verbal testimony of the events or circumstances that support your claim of persecution or a well-founded fear of persecution. After carefully reviewing your account of these events and surrounding circumstances, it has been determined that you do not qualify for refugee status.

2)☐ You may be eligible for Public Interest Parole (see attached letter).

3)☐ We are unable to approve your application for resettlement in the United States under the Public Interest Parole program because you do not meet the criteria indicated below:

3a)☐ Married sons and daughters (of former re-education camp detainees who are eligible as refugees) must have approved petitions filed on their behalf, or on behalf of their spouse, by a sibling or closer relation who is currently residing in the United States, who is willing to pay transportation costs, and who demonstrates that he/she has the financial ability to support the paroiees to ensure they do not become public charges.

3b)☐ Former US government or private company employees who are not eligible for refugee status may be considered for public interest parole only if they have siblings or closer relations currently residing in the United States who are willing to pay transportation costs and demonstrate that they have the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.

3c)☐ Unmarried children of former US government or private company employees who are approved as Public Interest Parolees are allowed to accompany their parents to the United States only if the children are under the age of twenty-one.

3d)☒ (Need NOT established)

Officer of the US Immigration and Naturalization Service
*Viên Chức Sở Di Tru Nhập Cư Và Nhập Tich Hoa Kỳ*

FEB 0 6 1996
Date/*Ngày*

**Applicant Copy**

INS-1
Refugee/PIP denial (12/92)

# SỞ DI TRÚ NHẬP CƯ VÀ NHẬP TỊCH HOA KỲ

1) *Chúng tôi rất tiếc chúng tôi không thể chấp thuận đơn xin tị nạn tái định cư tại Hoa Kỳ của Ông/Bà được.*

*Để được tái định cư tại Hoa Kỳ như một người tị nạn, người nộp đơn phải hội đủ định nghĩa do luật pháp qui định về người tị nạn có trong điều khoản 101(a)(42) của Đạo Luật Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch đã được bổ sung sửa đổi.*

*Diện tị nạn chỉ có thể được chấp thuận nếu người nộp đơn đưa ra những lời khai bị ngược đãi đáng tin cậy, hoặc những lo sợ bị ngược đãi thấy rõ, vì lý do chủng tộc, tôn giáo, quốc tịch, hội viên của những nhóm hội họp đặc biệt, hoặc phát biểu ý kiến chính trị. Thêm vào đó, những người nộp đơn xin tị nạn ở Hoa Kỳ phải chứng minh không bị loại ra khỏi sự nhập cư Hoa Kỳ do những điều luật khác nữa.*

*Trong khi được phỏng vấn bởi viên chức Sở Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch (INS), những lời khai về sự ngược đãi và sự lo sợ bị ngược đãi thấy rõ đã được duyệt xét lại. Ngay lúc đó, Ông/Bà đã có cơ hội để đưa bằng chứng, tài liệu, và những chi tiết góp nhặt qua lời chứng về những sự kiện, hoặc hoàn cảnh để bổ túc thêm cho lời khai bị ngược đãi hoặc sự lo sợ bị ngược đãi thấy rõ.*

*Sau khi đã duyệt xét cẩn thận sự tường trình về những sự kiện và hoàn cảnh xung quanh, chúng tôi đã quyết định rằng Ông/Bà không hội đủ tiêu chuẩn tị nạn.*

2) *Ông/Bà đủ tiêu chuẩn theo diện Tạm Dung Vì Công Ích (PIP) (coi thư đính kèm).*

3) *Chúng tôi không thể chấp thuận đơn xin tái định cư vào Hoa Kỳ theo diện Tam Dung Vì Công Ích (PIP) bởi vì Ông/Bà không hội đủ tiêu chuẩn đã được chỉ dẫn sau đây:*

3a) *Con trai và con gái đã có gia đình (của cựu cải tạo viên đã được chấp thuận là người tị nạn) phải có đơn xin đã được chấp thuận do anh em hoặc thân nhân gần, hiện đang cư ngụ tại Hoa Kỳ nộp bảo lãnh cho họ hay cho vợ/chồng họ và thân nhân cũng ưng thuận trả tiền di chuyển và chứng tỏ rằng họ có khả năng tài chính để cấp dưỡng cho người tạm dung để bảo đảm người này không trở thành gánh nặng của xã hội.*

3b) *Cựu nhân viên của chính phủ Hoa Kỳ hoặc các hãng tư không đủ tiêu chuẩn ở tình trạng tị nạn có thể được coi như là người tạm dung vì công ích nếu họ có anh em hoặc thân nhân gần hiện đang cư ngụ tại Hoa Kỳ ưng thuận trả tiền di chuyển và chứng tỏ rằng họ có khả năng tài chính để cấp dưỡng cho người tạm dung để bảo đảm người này không trở thành gánh nặng của xã hội.*

3c) *Những người còn độc thân của cựu nhân viên của chính phủ Hoa Kỳ hoặc các hãng tư đã được chấp thuận là người tạm dung vì công ích, chỉ được phép đi theo cha mẹ tới Hoa Kỳ nếu những người con này dưới 21 tuổi.*

Please see the reverse for an English translation
*(Xin coi bản dịch tiếng Anh ở mặt sau)*

Pham Van Le

17 JUL 1996
SEENTL

INTERNATIONAL CATHOLIC MIGRATION COMMISSION (ICMC)
Joint Voluntary Agency for the US Orderly Departure Program, American Embassy, Bangkok

Case Number: 128315 Date: 16 May 1996

The US Orderly Departure Program (ODP) has received your inquiry regarding the referenced ODP case. This case was interviewed and denied by a US Immigration and Naturalization Service (INS) officer based on the evidence and testimony presented. There is no appeal from such a denial, however, US immigration law provides that any applicant may request to re-open a case if additional or new evidence or facts are presented in support of the original refugee claim. We have reviewed our records based on the information contained in your inquiry, however, insufficient evidence or facts are available to warrant reconsideration of the case. Please refer to the section(s) indicated below for further information. When submitting additional documents to ODP, please submit photocopies; DO NOT SUBMIT THE ORIGINAL DOCUMENTS. Please DO NOT submit evidence which was previously seen by ODP; repeated submission of the same documents will delay the processing of your case. Please note that it is unlikely reconsideration will be given to derivative applicants once the principal applicant has departed Vietnam.

☐ The principal applicant has failed to submit sufficient, credible evidence to establish that he spent at least three years in re-education as a result of his association with the US prior to 1975. Further consideration may be given upon receipt of:

___ re-education release certificates
___ MOI verification of time spent in re-education
___ restoration of civil rights documents
___ evidence of pre-1975 activities
___ old photographs
___ letters of explanation

☒ Based on the information presented at interview, the applicants have failed to establish that they meet the definition of a refugee as defined in Section 101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act (INA). ODP policy indicates that refugee applicants must demonstrate to the satisfaction of the interviewing officer that they have been subject to persecution in Vietnam as a result of their association with the US prior to 1975. In some cases, evidence presented may have been determined not credible and therefore not considered. Further consideration may be given if additional new evidence or facts are presented in support of the original refugee claim.

☐ Based on the documents and testimony presented at interview, the family relationships between the applicants on this case have not been established. Further consideration may be given upon receipt of: birth certificates or certified birth extracts; marriage certificates or extracts; old family registers; school records; hospital records or maternity receipts; old photographs.

☐ The applicants on this case are married and/or over the age of twenty-one and are therefore not eligible to accompany their parents to the US as refugees. Once their parents arrive in the US and become lawful permanent residents, they may file immigrant visa petitions (Form I-130) on behalf of their unmarried children in Vietnam; once they become US citizens, they may file immigrant visa petitions for their married children (and their families).

☐ Based on the evidence and testimony presented, the applicants do not meet current ODP eligibility requirements. Further consideration of this case is unlikely. Relatives in the US may consult their local Immigration and Naturalization Service (INS) office about the possibility of filing immigrant visa petitions (Form I-130) or a refugee petition (Form I-730) on behalf of the applicants.

☐ Based on the documents and testimony presented at interview, the identity of the applicants on this case have not been established. Further consideration may be given upon receipt of: photocopies of old identification cards; birth certificates or certified birth extracts; marriage certificates or extracts; old family registers; school records; hospital records or maternity receipts; old photographs; letters of explanation.

☒ Other: Your re-ed claim is not established. Please do not send any more duplicate documents already in your file.

INTERNATIONAL CATHOLIC MIGRATION COMMISSION (ICMC)

Joint Voluntary Agency for the US Orderly Departure Program, American Embassy, Bangkok

Hồ sơ số: _____

Chương Trình Ra Đi Có Trật Tự Hoa Kỳ đã nhận được thư hỏi của Ông/Bà về trường hợp nêu trên. Trường hợp nầy đã được phỏng vấn và bị viên chức Sở Di Trú và Nhập Tịch Hoa Kỳ từ chối dựa vào các chứng từ đã trình. Không có việc khiếu nại đối với quyết định từ chối nầy. Tuy nhiên, luật di trú Hoa Kỳ cho phép đương đơn được yêu cầu mở lại hồ sơ nếu có thêm những chứng từ mới để hỗ trợ cho đơn xin ban đầu theo diện tị nạn. Chúng tôi đã tái xét hồ sơ của Ông/Bà dựa trên những chi tiết trong thư hỏi của Ông/Bà. Tuy nhiên, chúng tôi không thấy có đủ bằng chứng để bảo đảm là trường hợp nầy được tái cứu xét. Xin Ông/Bà xem những ô dưới đây để biết thêm chi tiết. Khi nộp bổ túc các giấy tờ đến ODP, xin nộp các bản sao, đừng nộp các bản chính. Xin nhớ là những người xin đi theo chắc chắn sẽ không được tái cứu xét nếu đương đơn chính đã rời Việt Nam.

◊ Đương đơn chính không trình được các bằng cớ đầy đủ và đáng tin chứng minh là mình đã bị giam giữ tại trại cải tạo ít nhất là 3 năm vì có liên hệ với Hoa Kỳ trước năm 1975. Hồ sơ sẽ được cứu xét tiếp khi nào nhận được:

___ các giấy ra trại
___ giấy xác nhận thời gian bị giam giữ tại trại cải tạo do Bộ Nội Vụ cấp
___ giấy phục hồi quyền công dân
___ băng chứng của việc làm trước 75
___ các hình ảnh cũ
___ các thư giải thích

◊ Qua các chi tiết trình lúc phỏng vấn, đương đơn không chứng minh được họ hội đủ tiêu chuẩn tị nạn theo định nghĩa của Đoạn 101 (a) (42) của Luật Di Trú và Nhập Tịch (LDTNT). Chánh sách của ODP ấn định là các đương đơn diện tị nạn phải chứng minh được với viên chức phỏng vấn là họ đã bị bắt bớ và ngược đãi tại Việt Nam vì đã liên quan với Hoa Kỳ trước năm 1975. Trong vài trường hợp, các bằng chứng trình bày có thể bị xem như là không đáng tin cậy và do đó không được xem xét. Hồ sơ có thể được cứu xét tiếp nếu đương đơn trình thêm những bằng chứng hoặc sự kiện mới để hậu thuẫn cho yêu cầu ban đầu xin được xét theo diện tị nạn.

◊ Các chứng từ và bằng cớ trình lúc phỏng vấn không cho thấy có mối liên hệ gia đình giữa các đương đơn trong hồ sơ nầy. Hồ sơ có thể được cứu xét thêm khi nhận được giấy khai sinh hoặc trích lục khai sinh, giấy hôn thú hoặc trích lục hôn thú, các sổ hộ khẩu cũ, học bạ, giấy chứng do bệnh viện cấp, các hình ảnh cũ.

◊ Các đương đơn trong hồ sơ nầy đã lập gia đình hoặc đã trên 21 tuổi nên không hội đủ điều kiện được vào Hoa Kỳ cùng với cha mẹ theo diện tị nạn. Sau khi đến Hoa Kỳ và đã trở thành thường trú nhân hợp pháp, cha mẹ có thể xin thị thực di dân (Mẫu I-130) cho các con còn độc thân tại Việt Nam. Sau khi đã nhập tịch Hoa Kỳ, cha mẹ có thể xin thị thực di dân cho các con đã lập gia đình (và con cái của những người con nầy).

◊ Những bằng cớ và chứng từ đã trình cho thấy các đương đơn không hội đủ các tiêu chuẩn hiện thời của ODP. Hồ sơ nầy không được cứu xét thêm nữa. Các thân nhân ở Hoa Kỳ có thể hội ý với văn phòng Di Trú và Nhập Tịch tại địa phương để xem có khả năng xin thị thực di dân (Mẫu I-130) hoặc đơn xin theo diện tị nạn cho những người nầy.

◊ Những chứng từ và bằng cớ trình lúc phỏng vấn không xác nhận được lý lịch của các đương đơn. Hồ sơ có thể tiếp tục được cứu xét khi nhận được bản sao của thẻ căn cước cũ, giấy khai sinh hoặc trích lục khai sinh có thị thực, giấy hôn thú hoặc trích lục hôn thú, sổ hộ khẩu cũ, học bạ, giấy chứng nhận do bệnh viện cấp hoặc giấy chứng sinh, các hình ảnh cũ, các thư giải thích.

◊ Các lý do khác: _____

_____

_____

_____

INTERNATIONAL CATHOLIC MIGRATION COMMISSION (ICMC)
Joint Voluntary Agency for the US Orderly Departure Program, American Embassy, Bangkok

Case Number: 128315 / HH3-388 Date: Oct. 16, 1996

The US Orderly Departure Program (ODP) has received your inquiry regarding the referenced ODP case. This case was interviewed and denied by a US Immigration and Naturalization Service (INS) officer based on the evidence and testimony presented. There is no appeal from such a denial, however, US immigration law provides that any applicant may request to re-open a case if additional or new evidence or facts are presented in support of the original refugee claim. We have reviewed our records based on the information contained in your inquiry, however, insufficient evidence or facts are available to warrant reconsideration of the case. Please refer to the section(s) indicated below for further information. When submitting additional documents to ODP, please submit photocopies; DO NOT SUBMIT THE ORIGINAL DOCUMENTS. Please DO NOT submit evidence which was previously seen by ODP; repeated submission of the same documents will delay the processing of your case. Please note that it is unlikely reconsideration will be given to derivative applicants once the principal applicant has departed Vietnam.

☑ The principal applicant has failed to submit sufficient, credible evidence to establish that he spent at least three years in re-education as a result of his association with the US prior to 1975. Further consideration may be given upon receipt of:

- ✓ re-education release certificates
- ✓ MOI verification of time spent in re-education
- ✓ restoration of civil rights documents
- ___ evidence of pre-1975 activities
- ___ old photographs
- ___ letters of explanation

☐ Based on the information presented at interview, the applicants have failed to establish that they meet the definition of a refugee as defined in Section 101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act (INA). ODP policy indicates that refugee applicants must demonstrate to the satisfaction of the interviewing officer that they have been subject to persecution in Vietnam as a result of their association with the US prior to 1975. In some cases, evidence presented may have been determined not credible and therefore not considered. Further consideration may be given if additional new evidence or facts are presented in support of the original refugee claim.

☐ Based on the documents and testimony presented at interview, the family relationships between the applicants on this case have not been established. Further consideration may be given upon receipt of: birth certificates or certified birth extracts; marriage certificates or extracts; old family registers; school records; hospital records or maternity receipts; old photographs.

☐ The applicants on this case are married and/or over the age of twenty-one and are therefore not eligible to accompany their parents to the US as refugees. Once their parents arrive in the US and become lawful permanent residents, they may file immigrant visa petitions (Form I-130) on behalf of their unmarried children in Vietnam; once they become US citizens, they may file immigrant visa petitions for their married children (and their families).

☐ Based on the evidence and testimony presented, the applicants do not meet current ODP eligibility requirements. Further consideration of this case is unlikely. Relatives in the US may consult their local Immigration and Naturalization Service (INS) office about the possibility of filing immigrant visa petitions (Form I-130) or a refugee petition (Form I-730) on behalf of the applicants.

☐ Based on the documents and testimony presented at interview, the identity of the applicants on this case have not been established. Further consideration may be given upon receipt of: photocopies of old identification cards; birth certificates or certified birth extracts; marriage certificates or extracts; old family registers; school records; hospital records or maternity receipts; old photographs; letters of explanation.

☐ The referenced case was represented to a US consular/immigration officer and:

- ☐ the original denial was upheld.
- ☐ the case is still under consideration. You will receive a written response once the results of the review are complete.

☐ Other: _____

INTERNATIONAL CATHOLIC MIGRATION COMMISSION (ICMC)

Joint Voluntary Agency for the US Orderly Departure Program, American Embassy, Bangkok

Hồ sơ số: _____

Chương Trình Ra Đi Có Trật Tự Hoa Kỳ đã nhận được thư hỏi của Ông/Bà về trường hợp nêu trên. Trường hợp này đã được phỏng vấn và bị viên chức Sở Di Trú và Nhập Tịch Hoa Kỳ từ chối dựa vào các chứng từ đã trình. Không có việc khiếu nại đối với quyết định từ chối này. Tuy nhiên, luật di trú Hoa Kỳ cho phép đương đơn được yêu cầu mở lại hồ sơ nếu có thêm những chứng từ mới để hỗ trợ cho đơn xin ban đầu theo diện tị nạn. Chúng tôi đã tái xét hồ sơ của Ông/Bà dựa trên những chi tiết trong thư hỏi của Ông/Bà. Tuy nhiên, chúng tôi không thấy có đủ bằng chứng để bảo đảm là trường hợp này được tái cứu xét. Xin Ông/Bà xem những ô dưới đây để biết thêm chi tiết. Khi nộp bổ túc các giấy tờ đến ODP, xin nộp các bản sao, đừng nộp các bản chính. Xin nhớ là những người xin đi theo chắc chắn sẽ không được tái cứu xét nếu đương đơn chính đã rời Việt Nam.

◊ Đương đơn chính không trình được các bằng cớ đầy đủ và đáng tin chứng minh là mình đã bị giam giữ tại trại cải tạo ít nhất là 3 năm vì có liên hệ với Hoa Kỳ trước năm 1975. Hồ sơ sẽ được cứu xét tiếp khi nào nhận được:

___ các giấy ra trại
___ giấy xác nhận thời gian bị giam giữ tại trại cải tạo do Bộ Nội Vụ cấp
___ giấy phục hồi quyền công dân
___ bằng chứng của việc làm trước 75
___ các hình ảnh cũ
___ các thư giải thích

◊ Qua các chi tiết trình lúc phỏng vấn, đương đơn không chứng minh được họ hội đủ tiêu chuẩn tị nạn theo định nghĩa của Đoạn 101 (a) (42) của Luật Di Trú và Nhập Tịch (LDINT). Chánh sách của ODP ấn định là các đương đơn diện tị nạn phải chứng minh được với viên chức phỏng vấn là họ đã bị bắt bớ và ngược đãi tại Việt Nam vì đã liên quan với Hoa Kỳ trước năm 1975. Trong vài trường hợp, các bằng chứng trình bày có thể bị xem như là không đáng tin cậy và do đó không được xem xét. Hồ sơ có thể được cứu xét tiếp nếu đương đơn trình thêm những bằng chứng hoặc sự kiện mới để hậu thuẫn cho yêu cầu ban đầu xin được xét theo diện tị nạn.

◊ Các chứng từ và bằng cớ trình lúc phỏng vấn không cho thấy có mối liên hệ gia đình giữa các đương đơn trong hồ sơ này. Hồ sơ có thể được cứu xét thêm khi nhận được giấy khai sinh hoặc trích lục khai sinh, giấy hôn thú hoặc trích lục hôn thú, các sổ hộ khẩu cũ, học bạ, giấy chứng do bệnh viện cấp, các hình ảnh cũ.

◊ Các đương đơn trong hồ sơ này đã lập gia đình hoặc đã trên 21 tuổi nên không hội đủ điều kiện được vào Hoa Kỳ cùng với cha mẹ theo diện tị nạn. Sau khi đến Hoa Kỳ và đã trở thành thường trú nhân hợp pháp, cha mẹ có thể xin thị thực di dân (Mẫu I-130) cho các con còn độc thân tại Việt Nam. Sau khi đã nhập tịch Hoa Kỳ, cha mẹ có thể xin thị thực di dân cho các con đã lập gia đình (và con cái của những người con này).

◊ Những bằng cớ và chứng từ đã trình cho thấy các đương đơn không hội đủ các tiêu chuẩn hiện thời của ODP. Hồ sơ này không được cứu xét thêm nữa. Các thân nhân ở Hoa Kỳ có thể hội ý với văn phòng Di Trú và Nhập Tịch tại địa phương để xem có khả năng xin thị thực di dân (Mẫu I-130) hoặc đơn xin theo diện tị nạn cho những người này.

◊ Những chứng từ và bằng cớ trình lúc phỏng vấn không xác nhận được lý lịch của các đương đơn. Hồ sơ có thể tiếp tục được cứu xét khi nhận được bản sao của thẻ căn cước cũ, giấy khai sinh hoặc trích lục khai sinh có thị thực, giấy hôn thú hoặc trích lục hôn thú, sổ hộ khẩu cũ, học bạ, giấy chứng nhận do bệnh viện cấp hoặc giấy chứng sinh, các hình ảnh cũ, các thư giải thích.

◊ Hồ sơ nêu trên đã được trình cho viên chức lãnh sự/di trú và nhập tịch và
  ◊ Quyết định từ chối ban đầu được giữ nguyên.
  ◊ Hồ sơ hiện đang được cứu xét. Ông/Bà sẽ được thông báo bằng văn bản sau khi có kết quả cứu xét.

◊ Các lý do khác: _____

Đồng Tháp province, March 2, 1996

TO: Orderly Departure Program
Panjabhum Building 9th Floor
127 South Sathorn Road
Bangkok 10120 Thailand

Subject: My reed is established
H43-388

Dear Sir

I undersigned PHAM VAN UT, born in 1941.
Residing at: 269 Tân Thuận. Tân Thuận Đông
Châu Thành Đồng Tháp.
I am a HO43-388, members accompanying me include wife and two children.

On 6/2/96, my household had an interview. At the result, official said." Reed not established
The contents in interview as follows:

1. Official: What was your criminal act?
Answer: Reed concentration
2. Official: How many times have you established marriage certificate?
Answer: one time
3. Official: How many children do you have?
Answer: four (one died, one married, one rejected as over 21 years old, one approved)
4. Official: How many reed camps did you pass through?
Answer: five reed camps.
And added: Why are the writing letters not dim but typewriting ones are dim?

And if they are dim for the whole thing, why a half has but the other not?

Answer: As the typewriting letters by carbon ink is easily dim but the writing letters by pen ink used kind of super fluid lengthening its duration. The official wrote the above result and did not agree any other my explanation.

Dear Sirs!

I would like to explain my case as follows:

As I brought it with me every going back and forth for my business and due to years carrying it became such a thing. Afterward I returned the agency in Records Center to ask for a duplicate from original sheet, it is also dim by the time and verified correctly from the origin belonging to a Verification of Interior signed by Lieutenant colonel DAM XUAN TE.

To prove the above case is true and my need is true and my former process in RUNAT as follows:

- I was a former 1st Lt, function: Regimal Force company chief.
- Douments and evidences in former services still remained
- Photograph in uniform.

Documents concerning To show that I was a former RUNAT officer is true. Therefore I must be in the need comp is true.

And all my need douments granted by the authorities if any suspection, please check with Vietnames authorities for satisfaction. If I have any fraud I will take responsibility toward the law.

~~Dear Sir~~

After many years in suffering and almost lost a part of my life but rescued be US Government's humanitarian policy, I have strongly believed that my case may be reconsidered in a recent day by your Kindness and generosity to grant me a favourable approval.

Hopping your good news reach to me soon.

Thank you so very much in this assistance. I am looping for your good reply.

Sincerely

Dam van Xuy

Enclosures:

Documents and evidences suppported

Phạm văn Út
40 43 388.
209 Tân Thạnh, Tân Nhuận Đông
Châu Thành, Đồng Tháp.
Việt Nam.

AUG 29 1997

SA DEC
13.8.97
93900

VA 22046-9998 USPS
AUG 23 1997

VIỆT NAM
047700đ

93.900 SA DEC
R 183

Kính gởi.

Bà Khúc Minh Thơ
Hội Gia Đình của Tù Nhân CT.
Số
FALLS CHURCH VA
USA.

1947
1997

CÔNG ĐOÀN BƯU ĐIỆN VIỆT NAM

- Bị mất hồ sơ cải tạo
không rõ ràng về thời gian
cải tạo
- Tờ bổ túc, xin
can thiệp giúp

9/9.1988